

Số: 20 /2011/NQ-HĐND

Bà Rịa- Vũng Tàu, ngày 22 tháng 7 năm 2011

TU PHÁP T. BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CÔNG VĂN BẢN

Số: 1974

Ngày: 02/1/11

NGHỊ QUYẾT

Quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng Quỹ Quốc phòng - An ninh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU KHOÁ V - KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01/6/2010 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Xét Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 14/7/2011 của UBND tỉnh về việc Quy định về thu, nộp, quản lý và sử dụng Quỹ Quốc phòng-An ninh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 95/BC-KTNS ngày 19/7/2011 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận, biểu quyết của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng Quỹ Quốc phòng - An ninh trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Đối tượng và mức vận động đóng góp quỹ Quốc phòng-An ninh.

1. Đối tượng vận động đóng góp Quỹ Quốc phòng-An ninh:

- Các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất, kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế

- Các hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

- Các hộ gia đình.

2. Đối tượng không vận động đóng góp Quỹ Quốc phòng-An ninh:

- Các gia đình thuộc diện chính sách, gia đình thương binh, liệt sĩ.

- Hộ nghèo (có sổ hộ nghèo).

- Các cơ quan nhà nước (cơ quan hành chính; cơ quan Đảng; các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp, các hội đoàn thể); các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang.

3. Mức vận động đóng góp Quỹ Quốc phòng-An ninh:

Số TT	Đối tượng	Mức vận động đóng góp tối thiểu
1	Các đơn vị doanh nghiệp, đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc mọi thành phần kinh tế (kể cả các doanh nghiệp Trung ương, địa phương, doanh nghiệp tư nhân, các ngân hàng thương mại, các đơn vị thi công trên địa bàn, các công ty cổ phần và các công ty có vốn đầu tư nước ngoài ..vv... đóng trên địa bàn):	
	- Có bậc thuế môn bài bậc 1:	150.000 đồng/đơn vị/tháng
	- Có bậc thuế môn bài bậc 2:	120.000 đồng/đơn vị/tháng
	- Có bậc thuế môn bài bậc 3:	85.000 đồng/đơn vị/tháng
	- Có bậc thuế môn bài bậc 4:	50.000 đồng/đơn vị/tháng
2	Các hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:	
2.1	Các hộ kinh doanh dịch vụ, sản xuất, mua bán ngoài quốc doanh thuộc các ngành nghề : Nhà hàng Karaoke, vũ trường, bi da, các nhà hàng kinh doanh ăn uống, các quán cà phê, giải khát; quán bar; khách sạn , nhà nghỉ :	
	- Có bậc thuế môn bài bậc 1 và 2:	70.000 đồng/hộ/tháng
	- Có bậc thuế môn bài bậc 3 và 4:	50.000 đồng/hộ/tháng
	- Có bậc thuế môn bài bậc 5 và 6:	25.000 đồng/hộ/tháng
2.2	Các hộ kinh doanh gia đình, kinh doanh khác còn lại (kể cả cho thuê phòng trọ, đánh bắt và khai thác hải sản)	
	- Có bậc thuế môn bài bậc 1 và 2:	25.000 đồng/hộ/tháng
	- Có bậc thuế môn bài bậc 3 và 4:	15.000 đồng/hộ/tháng
	- Có bậc thuế môn bài bậc 5 và 6:	10.000 đồng/hộ/tháng
3	Các hộ gia đình.	
3.1	Các hộ gia đình ở trên địa bàn các phường, thị trấn.	4.000 đồng/hộ/tháng
3.2	Các hộ gia đình trên địa bàn các xã.	3.000 đồng/hộ/tháng

- Khoản đóng góp Quỹ Quốc phòng-An ninh đối với các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh không được hạch toán vào chi phí để tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

II. Thu nộp, quản lý và sử dụng Quỹ Quốc phòng-An ninh.

1. Thu, quản lý và sử dụng Quỹ Quốc phòng-An ninh:

Ủy ban nhân dân xã căn cứ mức vận động đóng góp của các đối tượng, tổ chức vận động thực hiện thu.

Phải sử dụng biên lai thu tiền do Sở Tài chính phát hành.

Toàn bộ số thu đóng góp từ Quỹ Quốc phòng-An ninh phải nộp vào tài khoản tiền gửi của xã mở tại Kho bạc nhà nước ở địa phương, được hạch toán theo dõi riêng.

Sau mỗi đợt tổ chức thu Quỹ Quốc phòng-An ninh, các xã, phường, thị trấn phải quyết toán biên lai thu với Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện. Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra việc thu, chi và quản lý Quỹ theo đúng quy định hiện hành.

2. Sử dụng quỹ Quốc phòng-An ninh:

Quỹ AN-QP là nguồn kinh phí bổ sung chi cho công tác quốc phòng, an ninh nhằm để hỗ trợ chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp tham gia các hoạt động tuần tra, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cấp xã.

Số thu Quỹ Quốc phòng-An ninh được phân bổ sử dụng như sau:

a) Sử dụng tối thiểu 80% (đối với các phường, thị trấn); 75% (đối với các xã) trên tổng số kinh phí của Quỹ để chi cho các nội dung như sau :

- Chi bồi dưỡng cho lực lượng dân quân, bảo vệ dân phố, dân phòng trực tiếp tham gia tuần tra, trực đêm, canh gác, truy quét, vây bắt tội phạm.

- Chi khen, thưởng cho lực lượng dân quân, bảo vệ dân phố, dân phòng có thành tích xuất sắc.

- Chi hỗ trợ thăm hỏi, hỗ trợ tiền thuốc điều trị và chi mua thẻ BHYT (những người chưa được mua thẻ BHYT) cho lực lượng dân quân, bảo vệ dân phố, dân phòng bảo vệ an ninh, trật tự; bị tai nạn trong khi làm nhiệm vụ.

- Chi mua sắm, sửa chữa một số dụng cụ cần thiết, phục vụ cho công tác Quốc phòng-An ninh .

b) Sử dụng tối đa là 15% trên tổng số thu Quỹ Quốc phòng-An ninh để hỗ trợ chi huấn luyện và tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng dân quân, dân phòng, ban bảo vệ dân phố.

c) Được trích 5% (đối với các phường, thị trấn); trích 10% (đối với các xã) trên tổng số thu Quỹ Quốc phòng-An ninh để chi trả thù lao cho người trực tiếp làm công tác thu.

Giao cho UBND các huyện, thị, thành phố căn cứ khả năng nguồn thu Quỹ QP-AN của từng xã, điều kiện thực tế địa phương để quy định cụ thể mức chi cho các nội dung chi này.

d) Tồn Quỹ cuối năm được chuyển sang năm sau sử dụng tiếp.

III. Quy chế công khai tài chính.

1. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc công khai Quỹ Quốc phòng-An ninh theo các quy định: Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ V/v ban hành quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, các Quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân; Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các Quỹ có nguồn từ ngân sách Nhà nước và các Quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố tổ chức, kiểm tra giám sát việc thực hiện công khai Quỹ Quốc phòng-An ninh của UBND xã theo đúng quy định về: Đối tượng, nội dung, hình thức, thời điểm, địa điểm công khai.

Điều 2. Giao cho UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu khóa V Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 22/7/2011 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua ./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Đoàn thể trong tỉnh;
- TT.HĐND và UBND các H-TX-TP thuộc tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND/100b/22.7.11/C1. *CM*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh